

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2017/HSST**.
Ngày 26 tháng 9 năm 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN - TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Văn Sín;
2. Ông Nông Văn Bình.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông
Nông Đình Hiệp - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện
Ngân Sơn, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2017/HSST, ngày
08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lý Mạnh C, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1998; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện
nay: Thôn Nà Lầu, xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Lý Văn D, sinh năm 1977 và bà Lý Thị
M, sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2017 đến ngày 13/6/2017 sau đó được
thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 14
tháng 6 năm 2017.

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Anh Lý Văn Tr, sinh năm 1995; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
trú tại: Thôn Cốc Lùng, xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

***Những người làm chứng:**

- Anh Hoàng Quang Tr, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Khuổi Tinh, thị trấn
Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

- Anh Lý Đức H, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn Vằng Kè, xã Hà Hiệu, huyện
Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lý Mạnh C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/9/2014, Lý Mạnh C, sinh ngày 08/7/1998, trú tại thôn Nà Lầu, xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn cùng Nông Ngọc H, trú tại thôn Nà Kéo, xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn và Hoàng Dương Đ, trú tại thôn Bản Phác, xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đi vào nhà Lường Văn Kh, trú tại thôn Nà Duồng, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn để ăn cơm và uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày H đi xe đạp đèo C, Đ đi xe đạp một mình. Khi đi đến trước cửa quán Hải Ly gần đến ngã 3 thuộc tiểu khu 2, thị trấn Nà Phặc, Đ dừng lại nói chuyện với bạn, C và H đứng đợi; lúc này Lý Văn Tr, sinh năm 1995, trú tại thôn Cốc Lùng, xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể tỉnh Bắc Kạn từ trong quán đi ra thấy H và C đang đi tới, Tr chặn xe nói “*Mày tên gì, ở đâu, mày biết tao là ai không?*” rồi tát vào mặt C 03 cái, Hướng vào can ngăn cũng bị Trúng tát cho 01 cái. Sau đó H và C quay xe lại đi vào nhà Kh. Lúc này Tr cùng anh trai Lý Văn Đ, Lý Đức H và Hoàng Quang Tr cũng đi xe máy vào nhà Kh chơi, uống rượu, Tr đi xe máy đến trước. Tại đây Tr có mời rượu và xin lỗi C. Do vẫn còn bực tức nên C không uống, bỏ ra ngoài đi sang nhà bà Bé Thị X (đang bỏ hoang không có người ở từ năm 2013) cạnh nhà Kh, thấy cửa bếp không khóa nên C đi vào dùng đèn pin điện thoại soi tìm thấy 01 con dao nhọn dắt ở vách bếp. C lấy con dao dắt vào người rồi quay lại nhà Kh lấy xe đạp đi ra đoạn gần ngã ba đường rẽ vào thôn Nà Duồng thuộc Quốc lộ 279 đứng đợi Tr. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, khi thấy H đi xe máy chở Tr về, C gọi hỏi “*Phải thẳng Tr không?*” nghe C nói vậy Tr bảo dừng lại rồi xuống xe, tiến về phía C và nói “*Phải thì làm sao, thích gì*”, thì C tay phải cầm dao lao vào chém nhiều nhát vào người Tr. Tr dùng chân đạp lại nhưng do bị đau nên Tr bỏ chạy. C đuổi theo khoảng 5 đến 6 mét thì dừng lại. Tr chạy cách vị trí bị chém khoảng 100 mét thì đứng lại. Sau đó H, Đ và Tr đến đưa Tr đi bệnh viện cấp cứu, còn C đi về phòng trọ, sau đó bỏ đi khỏi địa phương đến ngày 11/6/2017 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội đầu thú.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu, chứng cứ theo quy định.

Tại bệnh án ngoại khoa do Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn đã lập ngày 20/9/2014 thể hiện: Bệnh nhân Lý Văn Tr vào viện lúc 03 giờ 00 phút ngày 20/9/2014 với thương tích: *Đa vết thương vùng cánh tay phải và bàn tay trái có đa vết thương; đứt gân gấp ngón 2, 3 tay trái; đa vết thương sây sát vùng lưng bên trái và có vết thương vùng thắt lưng bên trái cùng chân trái và bẹn.* Bệnh nhân được phẫu thuật, khâu vết thương và điều trị. Đến ngày 30/9/2014 thì ra viện và về nhà tiếp tục điều trị vết thương.

Tại bản giám định pháp y số: 126/GĐ-YP ngày 17/11/2014 của Phòng pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn kết luận, Lý Văn Tr bị:

Một sẹo vết thương phần mềm ở mặt trước ngoài 1/3 dưới cánh tay phải, kích thước 4,5cm x 0,2cm. Vị trí cách 1,5cm trên nếp lằn khuỷu tay phải.

Một sẹo vết thương phần mềm từ cạnh ngoài đốt 1 vòng qua mặt trong đốt 2 (mặt lòng bàn tay) ngón II - tay trái, kích thước 4,5cm x 0,1cm sẹo lõm. Hiện tại hạn chế động tác gấp đốt 2 ngón II - tay trái.

Một sẹo vết thương phần mềm ở mặt trong (mặt lòng bàn tay) đốt 3, ngón II - tay trái; kích thước 02cm x 0,1cm.

Một sẹo vết thương phần mềm ở mặt trong đốt 1, 2, ngón III - tay trái; sẹo lõm kích thước 5,5cm x 0,1cm. Hiện tại còn hạn chế nhiều đến động tác gấp đốt 2, ngón III - tay trái.

Một sẹo vết thương phần mềm ở vùng thắt lưng bên trái, kích thước 5,5cm x 0,3cm. Vị trí sát bên trái móm góc đốt sống thắt lưng 3 (L3).

Một sẹo vết thương phần mềm ở mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân trái, kích thước 4,5cm x 0,3cm; sẹo lõm, vị trí cách 17cm trên mắt cá ngoài chân trái.

Tỷ lệ thương tật toàn bộ của Lý Văn Tr là 35% thương tật vĩnh viễn.

Tại cơ quan điều tra, Lý Văn Tr khai: Khoảng 21 giờ ngày 19/9/2014, Trưởng cùng anh trai Lý Văn Đ và Lý Văn H vào quán Hải Ly ở gần ngã 3, thị trấn Nà Phặc ăn đêm. Khi đi từ trong quán ra ngoài vệ sinh, Tr thấy H và C cời trần đi xe đạp tới. Nhìn thấy ghét nên Tr đã chặn xe tạt vào mặt C 03 phút và H 01 phút rồi hỏi “Mày tên gì, ở đâu, biết tao là ai không?”. Sau đó cả ba người đi vào nhà Kh ở thôn Nà Duồng uống rượu. Tại đây Tr có mời rượu xin lỗi C nhưng C không uống và bỏ về. Ngồi được khoảng 20 phút sau thì H và Tr đi xe máy về. Khi đi đến đoạn ngã 3 đường rẽ vào đường dân sinh thôn Nà Duồng gần Quốc lộ 279 thì gặp C đứng ở lề đường gọi. Tr xuống xe và nói “Phải thì làm sao, mày còn muốn gì?”. C không nói gì, cầm dao lao vào chém Tr liên tiếp làm đứt gân ngón trỏ và ngón giữa bàn tay trái; chém vào bắp chân trái và gần sống lưng.

Hoàng Quang Tr khai: Thấy Tr chặn đầu xe, tạt C 03 phút và H 01 phút. Tr có vào can ngăn rồi cùng Tr đi vào nhà Kh để uống rượu. Trên đường về thấy C và Tr lời quan tiếng lại với nhau sau đó C cầm dao chém nhiều nhát vào người Tr. Tr không nhìn thấy rõ C dùng dao chém Trg như thế nào do trời tối.

Lý Đức H khai: Khoảng 22 giờ ngày 19/9/2014, H cùng Tr, Đ vào nhà Kh để uống rượu, sau đó H và Tr đi xe máy về trước. Khi về gần đến ngã 3 đường rẽ thôn Nà Duồng và QL 279 thì nghe thấy C bảo dừng lại nói chuyện. Tr bảo dừng lại và tiến về phía C. C dùng dao chém liên tiếp vào người Tr. Bản thân không nhìn thấy rõ C cầm dao chém Tr như thế nào vì trời tối.

Tại cơ quan điều tra, Lý Mạnh C khai nhận: Do trước đó bị Tr tát 03 phát khiến C bức tức nên đã đi tìm 01 con dao nhọn dài khoảng 30cm, rộng 05cm với ý định chờ Tr đi về thì đánh để trả thù. Khoảng 22 giờ ngày 19/9/2014 khi thấy Tr đi về, C gọi dừng lại. Thấy Tr thái độ nên C đã dùng dao chém liên tiếp nhiều nhát vào người Tr. C không nhớ đã chém Tr bao nhiêu nhát và chém vào vị trí nào do trời tối. Mục đích chém Tr là để trả thù cho hả cơn giận vì lúc trước C bị Tr tát chứ không có mục đích tước đoạt tính mạng của Tr.

Lời khai của bị cáo Lý Mạnh C phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 20/KSĐT-TA, ngày 07/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Lý Mạnh C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

3. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”.

Tuy nhiên, Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)...;

c) gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

...”

Như vậy, đối chiếu quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 với khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì mức cao nhất của khung hình phạt quy định khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là nhẹ hơn và đây là quy định có lợi cho người phạm tội. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đề nghị Tòa án áp dụng các điều khoản có lợi cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Mạnh C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, xin Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp nhất.

Người bị hại xác định sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, bồi thường cho anh số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng), nay anh Tr xác định anh cũng có một phần lỗi nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Do bức tức vì trước đó bị Lý Văn Tr tát vào mặt 03 cái, nên khoảng 22 giờ ngày 19/9/2014 tại ngã 3 (đường rẽ từ đường Quốc

lộ 279) thuộc thôn Nà Duồng, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Lý Mạnh C đã có hành vi dùng 01 con dao nhọn, dài khoảng 30cm, rộng khoảng 05cm chém nhiều nhát vào người Lý Văn Tr với mục đích gây thương tích cho anh Tr để trả thù. Hậu quả làm anh Tr bị thương tích với tỷ lệ thương tật toàn bộ là 35% thương tật vĩnh viễn.

Tại thời điểm thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Tr, bị cáo đã 16 tuổi 02 tháng nên đã có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý dùng dao sắc nhọn là "*hung khí nguy hiểm*" để gây thương tích cho người khác với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 35%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên, đối chiếu quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) với khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì mức cao nhất của khung hình phạt quy định khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là nhẹ hơn và đây là quy định có lợi cho người phạm tội. Do đó, cần áp dụng các điều khoản có lợi cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy có đủ căn cứ khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được luật bảo vệ nên Hội đồng xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

**** Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:***

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, tuổi trẻ bồng bột, hành động thiếu suy nghĩ nên chỉ vì bức tức do trước đó bị hại tát 03 phát vào mặt mình, bị cáo đã không kiềm chế được và thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; người bị hại cũng có lỗi; sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 47, Điều 69, Điều 74 của Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; hơn nữa, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách theo quy định cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng, chống tội phạm chung.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thoả thuận bồi thường xong nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Do không thu giữ được con dao gây án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Mạnh C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

1.1. Áp dụng: Khoản 3 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47; Điều 60; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.2. Xử phạt bị cáo Lý Mạnh C 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.3. Giao bị cáo Lý Mạnh C cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lý Mạnh C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND huyện Ngân Sơn (01b);
- Công an huyện Ngân Sơn (02b);
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn;
- Bị cáo, NBH (01b);
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công